

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-ST.

Ngày: 08/5/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Quang Ngọc.

Bà Nguyễn Thị Sương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo: Chu Văn T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 17 tháng 01 năm 2000 tại Gia Lai; nơi cư trú: Làng G, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn H, sinh năm 1971 và bà R, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/4/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Đoàn Anh Kh, sinh ngày 10/4/2002.

Địa chỉ: Thôn 2, xã H, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có mặt tại phiên tòa

- Nguyên đơn dân sự:

1. Công an thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Người đại diện hợp pháp: Anh Nguyễn Nhật Kh, sinh năm 1992. Chức vụ: Cán bộ đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố Kon Tum.

Địa chỉ: Số 308 Tr, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có mặt tại phiên tòa.

2. Ông Bùi Nguyên D, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn I, huyện G, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Lê Văn Ch, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn I, huyện G, tỉnh Gia Lai (Văn bản ủy quyền đề ngày 03/4/2020). Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Nhật Khánh, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số 308 Tr, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có mặt tại phiên tòa.

2. Anh Lê Văn Chính, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn I, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa

3. Chị Chu Thị Nguyệt, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Làng K, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

4. Ông Chu Văn Hùng, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Làng G, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Tăng Trung, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Số 58 Ph, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Anh Phạm Văn Ch, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Tổ 2, phường Ng, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Ngọc Thái, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số 09 Ng, phường Ng, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Chị Nguyễn Thị Tùng Gi, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 230 Đ, phường Th, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có mặt tại phiên tòa.

5. Chị Trần Thúc Lan Tr, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn 1, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có mặt tại phiên tòa.

6. Anh Trần Đăng Đ, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn 4, xã H, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có mặt tại phiên tòa.

7. Anh Nguyễn Thanh Sơn, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn 4, xã H, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có mặt tại phiên tòa.

8. Bà Nguyễn Thị Thìn, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn I, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

9. Anh Nguyễn Trọng Thông, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn I, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 01/4/2020, bị cáo Chu Văn T điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 81U1- 255.09 đi từ địa phận tỉnh Gia Lai đến tỉnh Kon Tum. Đến khoảng 10 giờ, cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô đi ngang qua chốt kiểm dịch liên ngành Sao Mai, thành phố Kon Tum do Tổ liên ngành thành phố Kon Tum đang thực hiện theo Kế hoạch số 911/KH-UBND ngày 24/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc “Thành lập các chốt kiểm tra và Tổ liên ngành kiểm tra phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Kon Tum” và Kế hoạch số 30/KH-CSGT ngày 31/3/2020 của Công an thành phố Kon Tum về việc “Phân công CBCS phối hợp làm nhiệm vụ trực Chốt số 01 kiểm tra phòng, chống COVID-19”. Tại đây, các anh Phạm Văn Ch, Nguyễn Ngọc Th và Nguyễn Nhật Kh (là cán bộ của Đội Cảnh sát giao thông trật tự - Công an thành phố Kon Tum) đang làm nhiệm vụ phối hợp với tổ liên ngành kiểm tra phòng chống dịch COVID-19 tại Trạm kiểm soát Sao Mai - Quốc lộ 14 (Km 1562+ 500) thuộc thôn 2, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum. Tổ liên ngành ra tín hiệu yêu cầu bị cáo T dừng phương tiện. Sau đó, anh Kh hướng dẫn, yêu cầu bị cáo vào bộ phận y tế do chị Nguyễn Thị Tùng Gi và chị Trần Thúc Lan Tr là cán bộ của Trung tâm y tế thành phố Kon Tum để khai báo y tế, đo thân nhiệt và yêu cầu chấp hành quy định về cách ly chống dịch CoVid-19. Tuy nhiên, bị cáo không chấp hành, có thái độ chống đối, nhiều lần tìm cách bỏ trốn nhưng bị phát hiện ngăn chặn (Do trước đó, bị cáo đã sử dụng ma túy sợ bị kiểm tra, cách ly nên tìm cách bỏ trốn).

Đến 14 giờ cùng ngày, khi đang chờ phương tiện chở về nơi cách ly tập trung thì bị cáo phát hiện 01 xe ô tô tải, biển kiểm soát 81C- 070.48, do anh Lê Văn Ch điều khiển, chở theo bà Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Trọng Th đang dừng bên đường để vào làm thủ tục khai báo y tế. Vì biết lái xe ô tô, nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe ô tô trên để làm phương tiện bỏ trốn. Quan sát thấy chủ xe và mọi người không để ý, xe ô tô đậu cách xa anh Ch, trên xe không có ai nên bị cáo chạy bộ đến xe, mở cửa nhảy lên ca-bin xe. Anh Ch phát hiện, truy hô và cùng với anh Kh, anh Th, các anh Trần Đăng Đ, Nguyễn Thanh S (là cán bộ chiến sỹ Công an xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum) đang có mặt tại chốt liên ngành đuổi theo, ngăn cản. Bị cáo khóa cửa ca-bin và đề nổ máy xe, điều khiển xe ô tô bỏ chạy về hướng trung tâm thành phố Kon Tum nên không ngăn cản được. Anh Nguyễn Nhật Kh điều khiển xe ô tô chuyên dụng, biển kiểm soát 82B-0754; Anh Nguyễn Ngọc Th điều khiển xe mô tô chuyên dụng, biển kiểm soát 82A- 000.05, cùng với các anh Nguyễn Thanh S, Trần Đăng Đ đi xe mô tô cá nhân đuổi theo xe của bị cáo. Bị cáo T điều khiển xe ô tô chạy được khoảng 300m thì bị anh Kh điều khiển xe ô tô vượt lên, chặn trước đầu xe ô tô của bị cáo. Bị cáo liền điều khiển xe ô tô va vào sau xe, làm hư hỏng phần sau xe ô tô của anh Kh. Lúc này, anh Kh xuống xe, yêu cầu bị cáo mở cửa xe nhưng bị cáo khóa cửa xe, không chấp hành. Anh Kh dùng gạch đập vỡ kính bên tài rồi đưa tay vào mở chốt cửa thì

bị cáo lấy 01 cây sắt tròn, dài 48,5cm, đường kính 2cm có sẵn trên xe ô tô đập vào mặt anh Kh gây thương tích rồi nhanh chóng sử dụng cây sắt đập vỡ kính cửa xe bên phụ, trèo ra ngoài và cầm theo cây sắt bỏ trốn.

Khi chạy đến rẫy của anh Đoàn Anh Kh thuộc địa phận thôn 2, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, bị cáo phát hiện anh Kh đang ngồi trên giường trong nhà rẫy, quay lưng ra cửa bấm điện thoại, nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại này để làm phương tiện liên lạc với gia đình. Bị cáo cầm cây sắt mang theo chạy đến, đập vào sau gáy của anh Kh, gây thương tích làm anh Kh rơi điện thoại di động hiệu Samsung A20 màu xanh đen xuống đất. Anh Kh vùng đứng dậy nhưng thấy bị cáo cầm cây sắt nên sợ hãi bỏ chạy. Bị cáo liền lấy điện thoại của anh Kh rồi bỏ trốn. Trên đường đi, bị cáo lấy chiếc điện thoại ra gọi điện liên lạc với gia đình nhưng điện thoại bị khóa mật khẩu, màn hình bị vỡ không gọi được nên bị cáo đã ném điện thoại và cây sắt vào một rẫy trồng mì ven đường. Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, khi bị cáo T đang trốn tại khu vực tổ 2, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum thì bị Công an thành phố Kon Tum phát hiện, bắt giữ.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 35/TgT-TTPY, ngày 09/4/2020 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Kon Tum thể hiện: Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định của anh Nguyễn Nhật Kh là 03% (Sẹo vùng cầm kích thước nhỏ). Kết luận giám định pháp y về thương tích số 36/TgT-TTPY, ngày 09/4/2020 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Kon Tum thể hiện: Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định của anh Đoàn Anh Kh là 01% (Vết thương vùng cầm kích thước nhỏ).

Kết luận định giá tài sản số 32/ĐG-TS, ngày 10/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum kết luận:

+ 01 xe ô tô, loại xe tải 01 tấn, biển kiểm soát 81C- 070.48, nhãn hiệu HUYNDAI, loại xe LIBERO, màu sơn trắng tính đến thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 85.213.900 đồng (*Tám mươi lăm triệu, hai trăm mười ba nghìn, chín trăm đồng*).

+ Những bộ phận hư hỏng cần sửa chữa và thay mới của xe ô tô biển kiểm soát 81C- 070.48 giá trị thiệt hại tại thời điểm bị xâm hại là 3.369.960 đồng (*Ba triệu, ba trăm sáu mươi chín nghìn, chín trăm sáu mươi đồng*).

+ Những bộ phận hư hỏng cần sửa chữa và thay mới của xe ô tô biển kiểm soát 82B- 0754 giá trị thiệt hại tại thời điểm bị xâm hại là 1.061.280 đồng (*Một triệu, không trăm sáu mươi một nghìn, hai trăm tám mươi đồng*)

+ 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung A20, màu xanh đen, mua và sử dụng vào năm 2019, tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 3.200.000 đồng (*Ba triệu, hai trăm nghìn đồng*).

Cáo trạng số 65/CT-VKSTPKT ngày 23/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân

thành phố Kon Tum truy tố bị cáo Chu Văn T về tội “*Cướp tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 168, tội “*Công nhiên chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 2 Điều 172 và tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chu Văn T phạm tội “*Cướp tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 168, tội “*Công nhiên chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 2 Điều 172 và tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “*Cướp tài sản*”; Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 172; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Công nhiên chiếm đoạt tài sản*”; Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “*Chống người thi hành công vụ*”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Chu Văn T phải chấp hành hình phạt chung cho cả ba tội từ 09 năm 06 tháng tù đến 10 năm 09 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

+ Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum đã trả lại tài sản cho người quản lý hợp pháp và chủ sở hữu là xe ô tô và xe mô tô cho anh Lê Văn Ch, anh Nguyễn Nhật Kh, chị Chu Thị Ng là phù hợp nên không đề cập đến.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu và tiêu hủy đối với: 01 cây sắt hình tròn, màu bạc dài 48,5cm, đường kính 2 cm và 01 điện thoại di động Sam Sung A20 màu xanh đen, màn hình cảm ứng bị vỡ.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Chu Văn H là cha đẻ của bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho anh Đoàn Anh Kh, anh Nguyễn Nhật Kh, anh Lê Văn Ch. Anh Kh, anh Kh và anh Ch không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Ông H không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền mà ông đã bồi thường thay cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến

hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi truy tố của bị cáo:

Trên cơ sở lời khai của bị cáo, bị hại, những người tham gia tố tụng khác và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã xác định: Vào khoảng 10 giờ, ngày 01/4/2020, bị cáo Chu Văn T điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 81U1- 255.09 đi từ tỉnh Gia Lai đến thành phố Kon Tum. Khi đến chốt kiểm dịch liên ngành tại Trạm kiểm soát Sao Mai, thành phố Kon Tum thì tổ liên ngành ra tín hiệu, yêu cầu bị cáo dừng xe mô tô để kiểm tra thân nhiệt, khai báo y tế và thực hiện quy định về cách ly tập trung. Tuy nhiên, bị cáo không chấp hành, nhiều lần có ý định bỏ trốn nhưng đã bị lực lượng chức năng ngăn cản. Trong thời gian chờ phương tiện đưa đi cách ly tập trung, phát hiện xe ô tô tải, biển kiểm soát 81C-070.48, do anh Lê Văn Ch đang dừng xe để vào khai báo y tế. Lợi dụng sự vướng mắc của anh Lê Văn Ch đang làm thủ tục khai báo y tế, bị cáo đã công khai chiếm đoạt xe ô tô do anh Lê Văn Ch đang quản lý có giá trị 85.213.900 đồng (*Tám mươi lăm triệu, hai trăm mười ba nghìn, chín trăm đồng*) và điều khiển xe chạy về hướng trung tâm thành phố Kon Tum. Khi lực lượng cảnh sát giao thông Công an thành phố Kon Tum dùng xe ô tô chuyên dụng đuổi theo để ngăn chặn bị cáo lại. Bị cáo không chấp hành mà còn có hành vi chống lại người thi hành công vụ dùng cây sắt có sẵn trong xe ô tô đập vào mặt, gây thương tích cho anh Nguyễn Nhật Kh là cán bộ đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố Kon Tum đang thi hành công vụ. Sau đó bị cáo chạy đến rẫy của anh Đoàn Anh Kh thuộc địa phận thôn 2, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum. Khi phát hiện một mình anh Kh đang sử dụng điện thoại trong nhà rẫy, nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại này để làm phương tiện liên lạc. Bị cáo đã dùng phương tiện nguy hiểm là cây gậy sắt mang theo chạy đến đập vào sau gáy của anh Kh để chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A20 màu xanh đen.

Hành vi của bị cáo Chu Văn T đã phạm vào tội “*Cướp tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 168; tội “*Công nhiên chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 2 Điều 172 và tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 65/CT-VKSTPKT ngày 23/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo Chu Văn T là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo Chu Văn T thực hiện hành vi phạm tội vào ngày đầu tiên mà cả nước thực hiện cách ly toàn xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ “*về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19*”. Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến rất phức tạp; khi nhân

dân cả nước nói chung và nhân dân trên địa bàn thành phố Kon Tum nói riêng đang nghiêm túc chấp hành các quy định về cách ly toàn xã hội nhằm phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Việc khai báo y tế, kiểm tra thân nhiệt và cách ly tập trung áp dụng đối với bị cáo là thực sự cần thiết. Chỉ vì trước đó bị cáo đã sử dụng ma túy nên lo sợ, tìm mọi biện pháp nhằm trốn tránh cách ly, nên bị cáo liên tiếp thực hiện các hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo thực sự nguy hiểm cho xã hội; gây dư luận xấu trong xã hội; ảnh hưởng đến trật tự trị an và công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn thành phố Kon Tum; trực tiếp xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ và xâm phạm đến tài sản, sức khỏe của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo vệ. Việc truy tố và sớm đưa bị cáo ra xét xử trong thời điểm hiện nay là hoàn toàn cần thiết nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa và tuyên truyền pháp luật đối với người dân trên địa bàn thành phố Kon Tum nói riêng và cả nước nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Chu Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Chu Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi vi phạm của bản thân; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đối với tội "*Chống người thi hành công vụ*". Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự, bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ia Lang, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai tặng Giấy khen và có ông bà ngoại được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến; cha của bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả do bị cáo đã gây ra; anh Lê Văn Ch có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo Chu Văn T có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Chu Văn T có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã thật sự ăn năn, hối cải nên cũng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo thực sự manh động, liều lĩnh, bất chấp pháp luật. Do đó, cần phải xử lý nghiêm khắc và cách ly bị cáo Chu Văn T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm của bản thân; để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, biết tôn trọng pháp luật và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh của Nhà nước; để bị cáo có thời gian cai nghiện. Đồng thời răn đe, giáo dục đối với những người khác có

hành vi tương tự, nhất là trong giai đoạn dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp, nguy hiểm, cướp đi sinh mạng của hàng trăm nghìn người trên thế giới.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Đối với tội “*Cướp tài sản*” và tội “*Công nhiên chiếm đoạt tài sản*” còn có thể xử phạt bổ sung bằng tiền, nhưng căn cứ vào lời khai tại phiên tòa và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì bị cáo mới chấp hành xong nghĩa vụ quân sự, chưa có công việc ổn định, chưa có thu nhập và hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự : Ông Chu Văn H là cha đẻ của bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho anh Đoàn Anh Kh 6.200.000 đồng (Trong đó, bồi thường 3.200.000 đồng thiệt hại về tài sản là chiếc điện thoại di động bị hư hỏng và 3.000.000 đồng tiền chữa bệnh); bồi thường cho đại diện nguyên đơn dân sự anh Nguyễn Nhật Kh 3.550.000 đồng, anh Lê Văn Ch 12.650.000 đồng tiền sửa chữa xe ô tô bị hư hỏng. Anh Kh, anh Kh và anh Ch không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Ông H cũng không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền mà ông đã bồi thường thay cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Về vật chứng thu giữ được:

+ 01 cây sắt hình tròn, màu bạc, dài 48,5cm, đường kính 2cm là tài sản thuộc sở hữu của anh Lê Văn Ch. Xét thấy tài sản không còn giá trị sử dụng, anh Ch không yêu cầu nhận lại. Do đó, cần tịch thu và tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

+ 01 điện thoại di động, hiệu Sam Sung A20, màu xanh đen, màn hình cảm ứng bị vỡ là tài sản thuộc sở hữu của anh Đoàn Anh Kh. Tuy nhiên, tài sản này đã hư hỏng, không sử dụng được, anh Kh không có yêu cầu nhận lại. Do đó, cần tịch thu và tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 81C-070.48, nhãn hiệu HyunDai, loại xe tải, màu trắng là tài sản thuộc sở hữu của ông Bùi Nguyên D và 01 xe ô tô biển kiểm soát 82B-0754 màu trắng, loại xe tải, nhãn hiệu Mitsubishi là tài sản thuộc sở hữu của Công an thành phố Kon Tum. Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum đã trả lại cho anh Nguyễn Nhật Kh (người đại diện theo ủy quyền của Công an thành phố Kon Tum) và anh Lê Văn Ch (người đại diện theo ủy quyền của ông Bùi Nguyên D) là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe mô tô, biển kiểm soát 81U1-258.09 là tài sản thuộc sở hữu của chị Chu Thị Ng, bị cáo đã mượn xe mô tô của chị Ng đi đến thành phố Kon Tum. Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum đã trả lại cho chị Ng là phù hợp, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

- Về vật chứng không thu giữ được : 01 cục gạch mà anh Nguyễn Nhật Kh sử dụng để đập cửa kính xe ô tô, biển kiểm soát 81C-070.48. Sau khi đập cửa

kính, anh Khánh đã vút ở vệ đường, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Kon Tum đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở để xử lý.

[10]. Về các vấn đề khác.

Bị cáo Chu Văn T đã sử dụng hung khí là 01 cây sắt để đánh anh Nguyễn Nhật Kh, gây tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03% và đánh anh Đoàn Anh Kh, gây tỷ lệ tổn thương cơ thể 01%. Tuy nhiên, anh Kh và anh Kh đều có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án. Do đó, Công an thành phố Kon Tum ra Quyết định xử lý hành chính đối với bị cáo về hành vi “*Xâm phạm đến sức khỏe của người khác*” theo điểm e khoản 3 Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với bị cáo Chu Văn T không chấp hành việc khai báo y tế, không đo thân nhiệt, không chấp hành quy định về cách ly chống dịch Covid -19. Tuy nhiên, qua xác minh xác định, bị cáo không sống trong khu vực đã có Quyết định cách ly, quyết định phong tỏa dịch Covid-19 nên Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Kon Tum không đưa ra hình thức xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của bị cáo Chu Văn T sử dụng ma túy đá và cỏ Mỹ, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Kon Tum xác định địa điểm bị cáo sử dụng ma túy tại làng Gào, xã Ia lang, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai. Do không thuộc thẩm quyền xử lý hành chính nên Công an thành phố Kon Tum đã thông báo đến Công an xã Ia Lang, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai để xử lý theo thẩm quyền.

Ngoài ra, đối với hành vi của bị cáo điều khiển xe ô tô, biển kiểm soát 81C-070.48 xảy ra va chạm với xe ô tô, biển kiểm soát 82B-0754 làm hư hỏng một số bộ phận của cả 02 chiếc xe. Tuy nhiên, bị cáo T không cố ý làm hư hỏng tài sản mà chỉ nhằm mục đích chống lại lực lượng chức năng và bỏ trốn. Do đó, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Kon Tum không đưa ra hình thức xử lý là phù hợp với pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo Chu Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Chu Văn T (tên gọi khác: Không) phạm các tội “*Chống người thi hành công vụ*”, “*Công nhiên chiếm đoạt tài sản*” và “*Cướp tài sản*”.

1.Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Chu Văn T 09 (chín) tháng tù về tội “*Chống người thi hành công vụ*”;

2.Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 172; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Chu Văn T 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù về tội “*Công nhiên chiếm đoạt tài sản*”.

3. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Chu Văn T 07 (*bảy*) năm tù về tội “*Cướp tài sản*”.

4. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Chu Văn T phải chấp hành hình phạt chung của ba tội là 09 (*chín*) năm 09 (*chín*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 02/4/2020.

5. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu hủy đối với: 01 cây sắt hình tròn, màu bạc dài 48,5cm, đường kính 2 cm và 01 điện thoại di động Sam Sung A20 màu xanh đen, màn hình cảm ứng bị vỡ như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/4/2020 giữa Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Kon Tum và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum.

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Chu Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (08/5/2020), bị cáo, bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSNDTP;
- Công an TP;
- Thi hành án dân sự TP;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Nguyên đơn dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương